

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày 18-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Ông Vũ Khắc Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Linh - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Lê Chân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Ông Khắc Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Cao Thị Kim G, sinh năm 199X tại Hải Phòng; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Đường M, phường A quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao H H và bà Nguyễn Thị Ngọc K; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ ngày 28/8/2020, tạm giam ngày 06/9/2020; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Kim H, sinh năm 199Y; ĐKKHKT: Đường T, phường H, quận Lê, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Đường M, xã A, huyện A1, thành phố Hải Phòng; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 28/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiến hành khám xét nhà của Nguyễn Thị Ngọc Khánh, sinh năm 1972 là đối tượng bán ma túy cho Lê Ngọc Cần, sinh năm 1975, địa chỉ: thôn Bến Bính B, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng tại địa điểm số 54 đường tàu Mê Linh, phường An Biên, quận Lê Chân, Hải Phòng. Quá trình khám xét có sự chứng kiến của Nguyễn Thị Ngọc Khánh và các con là Cao Thị Linh sinh năm 1996, Cao Thị Kim G sinh năm 1998, Cao Thị Thủy sinh năm 2005, Cơ quan điều tra thu giữ:

- Dưới gối ngủ trên mặt chiếu sàn tầng 2 có 01 ví màu nâu kích thước 10x15cm có khóa kéo bên trong có:

- + 04 túi nilon kích thước 5x7cm trong mỗi túi đều có 15 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng và 01 túi nilon kích thước 3x5cm trong có 02 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng (mẫu số 01);

- + 01 túi nilon kích thước 5x7cm trong có 01 gói giấy bạc bọc 01 túi nilon kích thước 3x5cm chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 02);

- + 01 túi nilon kích thước 3x5cm trong có 09 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon kích thước 3x5cm trong có 08 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 03);

- + 01 túi nilon kích thước 3x5cm trong có 04 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng (mẫu số 4A) và 03 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 4B).

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

- 01 điện thoại di động dạng bàn phím màu xanh đã cũ và số tiền 2.070.000 đồng.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn lập biên bản thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel dạng bàn phím và số tiền 22.500.000 đồng.

Bản Kết luận giám định số 552 ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Chất bột màu trắng của mẫu số 01 là ma túy, có khối lượng 8,52 gam, là loại Heroine;

- Tinh thể màu trắng của mẫu số 02 là ma túy, có khối lượng 4,73 gam, là loại Methamphetamine;

- Tinh thể màu trắng của mẫu số 03 là ma túy, có khối lượng 4,50 gam, là loại Methamphetamine;

- Chất bột màu trắng của mẫu số 4A là ma túy, có khối lượng 0,56 gam, là loại Heroine;

- Tinh thể màu trắng của mẫu số 4B là ma túy, có khối lượng 0,64 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, xét hỏi Nguyễn Thị Ngọc Khánh, Cao Thị Linh và Cao Thị Thủy đều khẳng định 01 chiếc ví màu nâu kích thước 10x15cm có khóa kéo trong đựng ma túy bị thu giữ là của Cao Thị Kim G, chỉ có G sử dụng chiếc ví này và luôn luôn mang theo người. Khánh, Linh và Thủy đều không biết việc G cất giấu ma túy trong chiếc ví trên, cũng không biết 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bị thu giữ là của ai. 01 điện thoại di động dạng bàn phím màu xanh đã cũ và số tiền 2.070.000 đồng thu giữ khi khám xét là của Nguyễn Thị Ngọc Khánh.

Tại Cơ quan điều tra xét hỏi bị can Cao Thị Kim G khai nhận: số ma túy bị thu giữ trong chiếc ví màu nâu khi khám xét là của Trần Thị Ngọc Ánh – chị họ của G đưa nhờ G cất giấu từ cách đây khoảng 15 ngày, khi nào có khách hỏi mua thì Ánh sẽ gặp G lấy ma túy để bán cho khách. Ánh hứa hẹn khi nào bán hết sẽ cho G số tiền từ 500.000-1.000.000 đồng. Trong thời gian G cất giấu ma túy hộ cho Ánh, G có nhìn thấy Ánh bán 01 gói Heroine gói bằng giấy bạc lấy từ trong ví cho người nghiện không quen biết tại trước cửa nhà G với giá 200.000 đồng (không nhớ rõ thời gian). G không biết nguồn gốc của số ma túy Ánh đưa cho G, G và Ánh chỉ gặp mặt nói chuyện bàn bạc trực tiếp, không có ai biết hay chứng kiến, G cũng không nói việc cất giấu ma túy hộ Ánh cho ai khác. G không biết 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bị thu giữ là của ai. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel dạng bàn phím và số tiền 22.500.000 đồng bị Cơ quan điều tra thu giữ là của G, chiếc điện thoại trên ban đầu G dùng để liên lạc người thân bạn bè, thời điểm thu giữ đã bị hỏng không sử dụng được. Số tiền 22.500.000 đồng là của Đỗ Kim H, sinh năm 1990, địa chỉ: số 68 đường Máng, xã An Đồng, huyện An Dương, Hải Phòng – là anh trai của G đưa cho G để cùng đi mua xe mô tô.

Đối với đối tượng Trần Thị Ngọc Ánh là người đã đưa ma túy cho Cao Thị Kim G cất giấu để bán, qua xác minh hiện Ánh vắng mặt tại nơi cư trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Ngọc Khánh và Lê Ngọc Cần, ngày 23/12/2020 Tòa án nhân dân quận Lê Chân đã xét xử Nguyễn Thị Ngọc Khánh về tội Mua bán trái phép chất ma túy, Lê Ngọc Cần về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử lý vật chứng đối với 01 điện thoại di động dạng bàn phím màu xanh đã cũ và số tiền 2.070.000 đồng thu giữ khi khám xét của Nguyễn Thị Ngọc Khánh.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố Cao Thị Kim G về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cao Thị Kim G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm p khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Thị Kim G mức án từ 11 đến 12 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5 đến 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bao bì và lượng ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastell (không kiểm tra được tình trạng hoạt động); 01 ví màu nâu kích thước 10x15cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (01 bình nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 tẩu thủy tinh).

Trả lại anh Đỗ Kim H số tiền 22.500.000đồng.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác tại hồ sơ, vật chứng thu giữ, kết luận giám định thể hiện: Hồi 11 giờ ngày 28/8/2021, tại nhà số 54 đường tàu Mê Linh, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Cao Thị Kim G đã có hành vi cất giữ trái phép tổng cộng 9,08 gam heroine và 9,87 gam Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cao Thị Kim G đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vi phạm điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố và bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện và là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, các bệnh dịch nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Vì vậy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đồng thời phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[5] Đối với 01 phong bì niêm phong bao bì và lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastell (không kiểm tra được tình trạng hoạt động); 01 ví màu nâu kích thước 10x15cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (01 bình nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 tẩu thủy tinh) là vật không còn giá trị sử dụng và không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

[7] Đối với số tiền 22.500.000đ thu giữ của bị cáo, bị cáo khai là của anh H (anh trai bị cáo) đưa cho bị cáo để mua xe moto; tại phiên tòa, anh H cũng đã trình bày phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xin được nhận lại số tiền trên; Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho anh H theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự .

- Các vấn đề khác của vụ án:

[8] Đối với đối tượng Trần Thị Ngọc Ánh là người đã đưa ma túy cho Cao Thị Kim G cất giấu để bán, qua xác minh hiện Ánh vắng mặt tại nơi cư trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau.

[9] Đối với Nguyễn Thị Ngọc Khánh và Lê Ngọc Cần, ngày 23/12/2020 Tòa án nhân dân quận Lê Chân đã xét xử Nguyễn Thị Ngọc Khánh về tội Mua bán trái phép chất ma túy, Lê Ngọc Cần về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử lý vật chứng đối với 01 điện thoại di động dạng bàn phím màu xanh đã cũ và số tiền 2.070.000 đồng thu giữ khi khám xét của Nguyễn Thị Ngọc Khánh. Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Thị Kim G 11 (Mười một) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/8/2020. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bao bì và lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastell (không kiểm tra được tình trạng hoạt động); 01 ví màu nâu kích thước 10x15cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (01 bình nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 tẩu thủy tinh).

Trả lại anh Đỗ Kim H số tiền 22.500.000đ (hai mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

(Theo biên lai thu tiền số 0004749 ngày 08/4/2021 và biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 08/4/2021 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND thành phố
- VKSND Quận Lê Chân;
- Công an Quận Lê Chân + PV 06;
- Bị cáo + THA phạt tù + PC10;
- Chi cục THADS Quận Lê Chân;
- UBND p. An Biên, Lê Chân, Hải Phòng.
- Sở tư pháp;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Xuân Vinh

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND thành phố
- VKSND Quận Lê Chân;
- Công an Quận Lê Chân + PV 27;
- Bị cáo + THA phạt tù + PC81;
- Chi cục THADS Quận Lê Chân;
- UBND phường Dư Hàng kênh;
- Sở tư pháp;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Xuân Vinh

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND thành phố
- VKSND Quận Lê Chân;
- Công an Quận Lê Chân + PV 27;
- Bị cáo + THA phạt tù + PC81;
- Chi cục THADS Quận Lê Chân;
- Ủy ban nhân phường Dư Hàng kênh;
- Sở tư pháp;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Vinh

